

KẾT LUẬN**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XIII)
về Chương trình giảm nghèo bền vững
tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020**

Tại phiên họp sáng ngày 04/7/2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã nghe và cho ý kiến về Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 - 2020. Sau khi nghe báo cáo, ý kiến tham gia của các thành viên dự họp; Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản thống nhất với nội dung Chương trình kèm theo Công văn 2206/UBND-VXD ngày 22/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình; đồng thời nhấn mạnh và lưu ý thêm một số vấn đề sau:

I- Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2011 - 2015

Những năm qua, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đã có nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả quan trọng. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 9,09% (năm 2011) xuống còn 2,53% (năm 2015). Các biện pháp, chính sách giảm nghèo, chăm lo đời sống cho người nghèo, hộ nghèo, xã nghèo được triển khai với nhiều hình thức, đa dạng. Nhiều chương trình, dự án đầu tư hạ tầng thiết yếu cho xã nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất, chính sách tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, cận nghèo gắn với công tác khuyến nông, khuyến công, thực hiện các chính sách về bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, học nghề, ... được tập trung triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực. Tình hình kinh tế - xã hội ở các xã miền núi, vùng sâu, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã nghèo, xã bãi ngang ven biển khó khăn và hải đảo có bước chuyển biến đáng kể, góp phần quan trọng trong việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Chương trình giảm nghèo vẫn còn một số hạn chế, đáng chú ý là:

Cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa thực sự quan tâm đúng mức đến các giải pháp căn cơ, thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ xã nghèo, hộ nghèo, cận nghèo ở một số địa phương còn khó khăn, nhất là trong việc giải quyết đất sản xuất, đất ở, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; kết cấu hạ tầng xã nghèo, vùng nghèo tuy được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu

cầu cho phát triển. Kết quả giảm nghèo chưa thật bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao.

II- Về mục tiêu và các giải pháp thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững đến năm 2020

1- Mục tiêu chung:

Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; từng bước nâng cao điều kiện sống, tăng thu nhập và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo, cận nghèo, nhất là ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và thu hẹp dần khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa các vùng và các nhóm dân cư.

2- Mục tiêu cụ thể:

2.1 Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm bình quân 1 - 1,2%/năm (riêng các xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 20%, giảm từ 2 - 3%/năm) theo chuẩn nghèo quốc gia đa chiều giai đoạn 2016 - 2020.

2.2 Giảm từ 13 xã có tỷ lệ hộ nghèo cao (20% trở lên) xuống còn 5 xã.

2.3 Có khoảng 7.400 lao động thuộc hộ nghèo được hỗ trợ học nghề, tạo việc làm.

2.4 100% người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành của Nhà nước, được tiếp cận tốt các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, văn hoá, nước sinh hoạt, vệ sinh, nhà ở và tiếp cận thông tin.

2.5 Các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn được tập trung đầu tư xây dựng theo tiêu chí nông thôn mới, trước hết là hạ tầng thiết yếu như: giao thông, điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế...

2.6 100% cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo ở các cấp được tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện tốt các chương trình, dự án giảm nghèo.

3- Các giải pháp chủ yếu thực hiện Chương trình

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản thống nhất với các giải pháp đã nêu trong Chương trình giảm nghèo bền vững của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó lưu ý nhấn mạnh:

3.1 Các cấp, các ngành phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc về mục đích, ý nghĩa và nắm vững nội dung Chương trình giảm nghèo bền vững theo chuẩn đa chiều để từ đó nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình. Mặt khác, phải làm tốt công tác tuyên truyền về Chương trình trong cán bộ, đảng viên và nhân dân nhất là những hộ nghèo,

cận nghèo để thấy rõ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo bền vững, từ đó tích cực tham gia thực hiện tốt các dự án, chương trình giảm nghèo và các hộ nghèo phải nỗ lực phấn đấu vươn lên sớm thoát nghèo bền vững, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước.

3.2 Tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, khuyến khích mở ra nhiều ngành nghề, dịch vụ, tạo sinh kế cho hộ nghèo, cận nghèo, trong đó đặc biệt chú trọng tăng cường chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả cây trồng, con nuôi để tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho hộ nghèo, cận nghèo.

3.3 Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững, chú ý cấp cơ sở; đồng thời, củng cố, kiện toàn, phát huy đúng mức vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo giảm nghèo bền vững các cấp để thực hiện tốt các chương trình, dự án giảm nghèo, khắc phục tính hình thức như thời gian qua.

** Riêng đối với kinh phí ngân sách hỗ trợ cho hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế:* Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng nghiên cứu, đề xuất; trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến.

Căn cứ nội dung Kết luận này, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo bổ sung, hoàn chỉnh Chương trình giảm nghèo bền vững trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả để Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các sở, ban ngành có liên quan;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đã ký, đóng dấu

Huỳnh Thanh Cảnh